

Bản án số: **211/2017/HSPT**

Ngày: 20/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Bà **Cao Thị Huyền**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Mỹ Trinh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thị Việt Hà**, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số **177/2017/HSPT** ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số **17/2017/HSST** ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn T**; sinh ngày 24/8/1995; Tại: xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Nguyễn T (sinh năm 1967) và bà Hồ Thị Ngọc A (sinh năm 1970); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa: Ông **Nguyễn Trí B**, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/12/2015 Nguyễn Văn Thiên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37Z9-7770 đến nhà Võ Hồng T để chở Hồng T đi chơi. Sau đó Hồng T có điện thoại nói chuyện với chị Lê Thị T thì chị Thị T có rủ Hồng T cùng đến nhà Nguyễn Thanh L để nhậu nên Hồng T rủ T cùng đi. Lúc này T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37Z9-7770 chở H, T đến trước ngõ nhà L đứng đợi thì chị Thị T ra dẫn vào nhà L, khi vào thấy L cầm một con dao đi từ trong nhà ra sân nói: "*Bọn bay đi về hết đi chứ không tau chém chết chứ*". Thấy vậy T điều khiển xe chở Hồng T quay lại đi ra đường nhựa liên xã T - T thì dừng lại mua thuốc hút. Tại đây do bức tức việc bị L đe dọa nên Hồng T nói với T là ngồi đây

đợi L ra thì chặn đánh cho bỏ tức. Do không thấy L ra nên Hồng T rủ T vào nhà L để đánh, T đồng ý. Nhưng khi vào đường đất cách nhà L khoảng 30m thì gặp L và Thị T bị ngã xe và đang nằm trên đường (*Cả hai đều đã say*), thấy vậy T nảy sinh ý định chở Thị T đi đến nơi vắng để giao cấu với Thị T nên T nói với Hồng T "*Vô nói với mấy thằng ni chở bé Thị T về rồi chở đi chơi luôn*", nghe vậy Hồng T hiểu ý T là rủ Hồng T chở Thị T đi để giao cấu với Thị T nên Hồng T đồng ý. Sau đó T cùng Hồng T không chế đưa Thị T ngồi lên xe của T, Hồng T ngồi sau ôm giữ Thị T để T chở đi. Trên đường đi Thị T vùng vẫy la lối, khi đi đến cầu Vực Miếu T do thấy đông người nên cả hai bàn nhau đi về hướng Thủy điện Sông Tranh 2. Khi đến ngã ba D thôn 3, T Thị T dùng tay đánh vào đầu T làm rơi mũ bảo hiểm của T xuống đường, T quay xe lại nhặt mũ bảo hiểm nhưng có một người đàn ông đi đường nhặt mũ của T. Do sợ bị phát hiện nên T chở Thị T vào đường bê tông thôn 1, xã T tìm nơi vắng vẻ nhằm mục đích giao cấu với Thị T. Khi đi qua khỏi cầu Treo do Thị T liên tục vùng vẫy chống cự nên T dừng xe lại thì Thị T bước ra khỏi xe và đi bộ về hướng đường nhựa, thấy vậy Hồng T chạy theo Thị T còn T đi đến gởi xe tại nhà Huỳnh Văn T rồi chạy bộ về hướng đầu cầu Treo thì gặp Hồng T và Thị T. T nói với Hồng T "*Thôi bồng bé Thị T xuống bờ sông ni chơi*" Hồng T đồng ý, sau đó cả hai dùng tay không chế ôm bé Thị T lên rồi đưa xuống bờ suối dưới chân cầu Treo, khi đưa đến bờ T cùng Hồng T vật đè Thị T nằm ngửa trên mặt đất, T ngồi ở tư thế quỳ gối đè giữa hai đùi của Thị T, lúc này Thị T vùng vẫy chống cự và la "*Thả tau ra, thả tau ra*" nên T bảo Hồng T "*Mi giữ cái tay hấn lại tau cái*", Hồng T ngồi phía trên đầu Thị T dùng hai tay nắm giữ tay Thị T, T dùng tay trái kéo áo của Thị T đang mặc lên khỏi ngực để lộ dây áo ngực màu đen của Thủy ra. Thiên dùng tay trái vào trong áo ngực rồi sờ mó, bóp vú của T Thị khoảng 05 đến 06 cái thì rút tay ra khỏi ngực rồi tiếp tục dùng tay trái mở nút khóa quần của Thủy, kéo dây kéo quần xuống nhằm mục đích cởi quần của Thủy ra để giao cấu với Thị T nhưng Thị T liên tục vùng vẫy, chống cự và kêu la "*Thả tau ra, thả tau ra*". Lúc này Huỳnh Thị Trân C nghe được tiếng la của Thị T nên cầm đèn Pin đi đến soi rọi, thì Hồng T nói với T "*Ai rọi pin ra đó*" rồi cả hai bỏ chạy. Đến ngày 29/12/2015 T và Hồng T đến trụ sở UBND xã T trình diện khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "*Hiếp dâm*".

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 111; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm n khoản 1 Điều 48; Điều 18; Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 03** (Ba) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo khác, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/7/2017, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quan điểm về giải quyết vụ án: Hành vi cùng với đồng phạm khác, dùng vũ lực nhằm giao cấu trái với ý muốn của người bị hại, nên bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "*Hiếp dâm*" theo điểm c khoản

2 Điều 111 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, không có phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 231, 233, 234 của Bộ luật tố tụng Hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Vào ngày 28/12/2015, bị cáo lợi dụng lúc chị Lê Thị T say rượu không thể chống cự được nên đã rủ bị cáo Võ Hồng T cùng khống chế ép người bị hại lên xe, mặc cho người bị hại kêu la và chở đi đến chân Cầu Treo để giao cầu trái với ý muốn của chị Thị. Khi các bị cáo đang thực hiện hành vi thì bị người dân phát hiện nên bỏ chạy, do đó T chưa giao cầu được với người bị hại.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời nhận tội của đồng phạm trong vụ án và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng người bị hại say rượu, bị cáo cùng với bị cáo khác đã có hành vi dùng vũ lực nhằm giao cầu trái với ý muốn của người bị hại, nên bản án hình sự sơ thẩm số 17/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo về tội “*Hiếp dâm*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 111 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 48; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; áp dụng thêm Điều 47 và Điều 18; Điều 52 của Bộ luật Hình sự và vai trò của từng bị cáo để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 42 tháng tù, mức án thấp dưới khung hình phạt quy định. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo khắc phục xong hậu quả cho người bị hại số tiền 5.000.000 đồng đã thể hiện sự ăn năn hối cải; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, hành vi phạm tội chưa đạt về hậu quả, là hộ nghèo; Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm về hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người lần đầu phạm tội.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

- Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 111; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm n khoản 1 Điều 48; Điều 18; Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T 03** (Ba) năm tù về tội “*Hiếp dâm*”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Áp dụng Điều 246 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điều 592 Bộ luật Dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa các bên, bị cáo Nguyễn Văn T và Võ Hồng T có nghĩa vụ liên đới bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần cho chị Lê Thị T, số tiền là 10.000.000 đ (*Mười triệu đồng*); chia phần: Mỗi bị cáo bồi thường 5.000.000 đ (*Năm triệu đồng*). Bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp số tiền 5.000.000 đ (*Năm triệu đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Quảng Nam, theo biên lai thu số 001623 ngày 20/9/2017 (*Bị cáo đã thi hành xong*).

Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 20/9/2017.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký và đóng dấu*)

Trần Thế Cẩm

